

Bộ Chính trị về xây dựng huyện và tăng cường cấp huyện cùng với những quy định cụ thể trong nghị quyết này của Hội đồng Chính phủ.

*Hà Nội, ngày 4 tháng 2 năm 1978*

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
**PHẠM HÙNG**

**QUYẾT ĐỊNH số 34-CP ngày 9-2-1978  
về việc thành lập huyện Lộc Ninh  
thuộc tỉnh Sông Bé.**

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ vào điều 74 của Hiến pháp năm 1959  
quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng  
Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Ban tổ chức của Chính phủ  
và Ủy ban nhân dân tỉnh Sông Bé,*

**QUYẾT ĐỊNH**

*Điều 1. – Nay phê chuẩn việc thành lập một  
huyện mới lấy tên là huyện Lộc Ninh thuộc  
tỉnh Sông Bé.*

Huyện Lộc Ninh gồm có các xã : Thiện Hưng, Hưng Phước, Tân Hòa, Tân Tiến và Bù Tam của huyện Phước Long và các xã : Lộc Hiệp, Lộc Thành, Lộc Hưng, Lộc Quang, Lộc Khánh, Lộc Tân và Lộc Thắng của huyện Bình Long cùng tinh đưa sang.

*Điều 2. – Ban tổ chức của Chính phủ và Ủy  
ban nhân dân tỉnh Sông Bé chịu trách nhiệm thi  
hành quyết định này.*

*Hà Nội, ngày 9 tháng 2 năm 1978*

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
**PHẠM HÙNG**

**QUYẾT ĐỊNH số 36-CP ngày 9-2-1978  
về việc ban hành Thẻ lè gửi tiền  
tiết kiệm không kỳ hạn có lãi và có  
thưởng.**

**HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ**

*Để tạo thuận lợi và khuyến khích nhân dân  
gửi tiền tiết kiệm;*

*Xét đề nghị của đồng chí Tòng Giám đốc  
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.*

**QUYẾT ĐỊNH**

*Điều 1. – Nay ban hành kèm theo quyết  
định này Thẻ lè gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn  
có lãi và có thưởng.*

*Điều 2. – Thẻ lè này thay thế tất cả các thẻ  
lè gửi tiền tiết kiệm hiện hành và áp dụng thống  
nhất trong cả nước kể từ ngày 1 tháng 3 năm  
1978.*

*Điều 3. – Đồng chí Tòng Giám đốc Ngân  
hàng Nhà nước chịu trách nhiệm hướng dẫn  
thi hành quyết định này.*

*Hà Nội, ngày 9 tháng 2 năm 1978*

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
Phó thủ tướng  
**PHẠM HÙNG**

**THẺ LÈ  
gửi tiền tiết kiệm không kỳ hạn có  
lãi và có thưởng.**

*(ban hành theo quyết định số 36-CP ngày 9-2-1978  
của Hội đồng Chính phủ)*

*Điều 1. – Nhà nước khuyến khích nhân dân  
gửi tiền vào quỹ tiết kiệm vì lợi ích của nền kinh  
tế quốc dân và lợi ích của người gửi tiền.*

**Điều 2.** — Tiền gửi vào quỹ tiết kiệm thuộc quyền sở hữu của người có tiền gửi, được pháp luật Nhà nước bảo hộ.

**Điều 3.** — Lãi suất tiền gửi tiết kiệm là 6% một năm; trong đó 4,32% dành để trả lãi và 1,68% làm giải thưởng xổ số.

**Điều 4.** — Lãi của tiền gửi tiết kiệm tính theo ngày. Tiền thưởng cho người gửi tiết kiệm được thực hiện bằng xổ số mỗi năm hai lần và cứ 10 000 số thì có 404 số trúng thưởng, gồm:

1 giải thưởng đặc biệt không quá 3000 đồng	
1 giải nhất không quá	1000 "
2 giải nhì, mỗi giải không quá	500 "
100 giải ba, mỗi giải không quá	50 "
200 giải tư, mỗi giải không quá	30 "
100 giải khuyến khích, mỗi giải	10 "

**Điều 5.** — Người có tiền gửi quỹ tiết kiệm có các quyền lợi sau đây :

- Gửi và linh tiền lúc nào cũng được, gửi và linh bao nhiêu cũng được;
- Được hưởng lãi tiền gửi và được thưởng theo xổ số;
- Được miễn lệ phí chuyển tiền gửi tiết kiệm khi thay đổi chỗ ở;
- Được ủy quyền cho người khác gửi hoặc linh tiền của mình.

**Điều 6.** — Khi gửi tiền lần đầu vào quỹ tiết kiệm, người có tiền gửi đăng ký họ, tên và chữ ký tại quỹ tiết kiệm và được cấp sô tiết kiệm; nếu bị mất sô tiết kiệm, người có tiền gửi phải báo ngay cho quỹ tiết kiệm biết để ngăn ngừa kẻ gian lợi dụng.

**Điều 7.** — Quỹ tiết kiệm có trách nhiệm :

- Phục vụ nhân dân gửi tiền và linh tiền được thuận tiện, nhanh chóng; thí điểm và mở rộng dần việc gửi tiền ở nơi này, linh tiền ở nơi khác;
- Giữ bí mật tên người có tiền gửi và số tiền gửi;
- Bảo đảm mọi quyền lợi của người có tiền gửi;

— Bồi hoàn những thiệt hại do quỹ tiết kiệm gây ra.

T.M. Hội đồng Chính phủ  
K.T. Thủ tướng Chính phủ  
*Phó thủ tướng*  
**PHẠM HÙNG**

## THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

**CHỈ THI số 97-TTg ngày 9-2-1978 về việc trả lời những điều các đại biểu Quốc hội chất vấn các cơ quan thuộc Hội đồng Chính phủ.**

Quốc hội là cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước ta. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành của cơ quan quyền lực cao nhất và là cơ quan hành chính cao nhất. Các thành viên của Hội đồng Chính phủ do Quốc hội cử ra và chịu trách nhiệm trước Quốc hội. Vì vậy, đại biểu Quốc hội có quyền chất vấn các thành viên của Hội đồng Chính phủ về mọi công việc của mình và các thành viên đó phải trả lời. Để thực hiện nghiêm chỉnh điều kề trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu :

**1.** Các thủ trưởng Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ phải điều thân xem xét và trả lời nghiêm túc bằng văn bản những điều chất vấn của đại biểu Quốc hội, nhất thiết không được bỏ qua không trả lời, trả lời chiếu lệ hoặc giao người khác trả lời.

Thời hạn trả lời là 5 ngày, kể từ ngày nhận được điều chất vấn của đại biểu Quốc hội. Trong trường hợp cần phải điều tra thêm, thì thời hạn trả lời là 1 tháng, kể từ ngày nhận được điều chất vấn; thủ trưởng cơ quan có trách nhiệm trả lời phải báo cho đại biểu Quốc hội biết khi phải kéo dài thời hạn trả lời.

**2.** Nội dung trả lời phải ngắn, gọn, rõ ràng, đi thẳng vào câu hỏi của đại biểu Quốc hội. Trong khi nghiên cứu những điều đại biểu Quốc hội chất vấn, nếu thấy công việc của cơ quan